

Bản án số: 180/2022/ DS-PT
Ngày: 28/10/2022
V/v Tranh chấp về việc yêu
cầu hủy văn bản khai nhận di sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Công Phương.

Bà Đỗ Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hậu là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2022/TLPT-DS ngày 05 tháng 10 năm 2022 về Tranh chấp về việc yêu cầu hủy văn bản khai nhận di sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 214/2022/DS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Toà án nhân dân thị xã H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 200/2022/QĐXXPT-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th (H) sinh năm 1965.

Cư trú: khu phố S, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn M, sinh năm 1974; trú tại 173/9 đường số 2, phường 6, quận G, thành phố H (văn bản ủy quyền ngày 13/7/2022) (có mặt).

- Bị đơn: Bà Từ Thị T, sinh năm 1954 (có mặt).

Cư trú: Khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1980 (có mặt)

Cư trú: Khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định.

Địa chỉ: 170 Q, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Hữu H, chức vụ: Trưởng phòng (có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Từ Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Mẹ bà là bà Từ Thị Ph sinh năm 1931 có 02 người con cùng mẹ khác cha là bà và bà Từ Thị T. Năm 2007 mẹ bà chết, thì bà cùng với bà T lo tang lễ và xây mộ cho mẹ. Năm 2018 bà T làm thủ tục khai nhận toàn bộ di sản của mẹ bà là 728m² đất (trong đó có 200m² đất ở và 528m² đất vườn) tại thửa đất số 302, tờ bản đồ số 6 và 1.696m² đất màu tại thửa đất số 140, tờ bản đồ số 06 tại phường H, thị xã H cho bà Từ Thị T. Đến năm 2020 bà T tặng cho toàn bộ phần đất trên cho con gái nuôi của bà T là chị Nguyễn Thị C.

Nay bà yêu cầu Tòa hủy Văn bản khai nhận di sản số 372, quyền số 01 TP/CC – SCC/HĐGD được công chứng ngày 27/6/2018 tại Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định. Về tài sản trên đất có từ khi mẹ bà còn sống đến giờ không có sự thay đổi. Bà không yêu cầu giải quyết hậu quả của văn bản khai nhận di sản vô hiệu.

Bị đơn bà Từ Thị T trình bày:

Bà không có quan hệ gì với bà Nguyễn Thị Th. Bà là con duy nhất của bà Từ Thị Ph. Nay bà Th khởi kiện yêu cầu hủy văn bản khai nhận di sản thì bà không đồng ý.

Về đất và tài sản trên đất là của ông bà ngoại bà cho mẹ bà Từ Thị Ph sau đó mẹ bà cho lại vợ chồng bà, tài sản này không có sự thay đổi từ khi mẹ bà chết cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị C trình bày:

Chị là con của bà Từ Thị T. Năm 2020 chị được bà T tặng cho phần đất của ngoại Từ Thị Ph để lại. Chị thống nhất với ý kiến của mẹ Từ Thị T. Không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th.

Về tài sản trên đất từ khi chị nhận tặng cho đến nay không có sự thay đổi gì.

Tại bản tự khai, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Hữu H trình bày:

Ngày 27/6/2018 Phòng công chứng số 2 tỉnh Bình Định ký văn bản khai nhận di sản số 372 từ người để lại di sản là bà Từ Thị Ph cho người nhận di sản là bà Từ Thị T, di sản để lại là thửa đất số 302 và 140 tờ bản đồ số 6 phường H diện tích 2.424m². Căn cứ pháp lý là:

Về năng lực và sự tự nguyện của chủ thể: Hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện để xác lập, thực hiện quyền và nghĩa vụ.

Về tài sản: Quyền sử dụng đất tại thời điểm ký văn bản không bị ngăn chặn, không bị kê biên của cơ quan có thẩm quyền, đủ điều kiện giao dịch theo quy định của pháp luật.

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền công chứng: Đúng theo quy định của pháp luật. Nay bà Nguyễn Thị Th yêu cầu tuyên bố văn bản nêu trên vô hiệu Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định đề nghị tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản án dân sự sơ thẩm số 214/2022/DS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, quyết định:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th. Tuyên bố Văn bản khai nhận di sản ngày 27/6/2018 do Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định thực hiện là vô hiệu. Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 17/02/2020 do Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định thực hiện.

2/ Về hậu quả pháp lý của văn bản khai nhận di sản vô hiệu: Các bên không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Tuy nhiên, sau khi nhận di sản thì di sản vẫn được giữ nguyên không có sự thay đổi nên không có hậu quả xảy ra nên không xem xét giải quyết hậu quả của văn bản công chứng vô hiệu.

3/ Tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 106/2021/QĐ-BPKCTT ngày 17/11/2021.

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn quyết định về chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ, án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 08/6/2022, bị đơn bà Từ Thị T kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ tuyên vô hiệu văn bản khai nhận di sản công chứng ngày 27/6/2018 Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bà Từ Thị T, hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Nguồn gốc thửa đất số 302, tờ bản đồ số 6, diện tích 728m² (trong đó có 200m² đất ở và 528m² đất vườn) và thửa đất số 140, tờ bản đồ số 06, diện tích 1.696m² đất màu tọa lạc tại xã H, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định) được UBND huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00456QSDĐ/A12 ngày 26/6/1995 cho bà Từ Thị Ph. Bà Từ Thị Ph chết năm 2007 không để lại di chúc.

[2.2] Ngày 27/6/2018 bà T tự kê khai lý lịch và được Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định chứng thực, trong bản kê khai lý lịch bà T khai bà là người con duy nhất của bà Từ Thị Ph. Do đó, ngày 27/6/2018 Phòng công chứng số 02 tỉnh Bình Định chứng nhận Văn bản khai nhận di sản của bà Từ Thị Ph sang cho bà Từ Thị T, di sản của bà Từ Thị Ph để lại gồm thửa đất số 302, tờ bản đồ số 6, diện tích 728m² (trong đó có 200m² đất ở và 528m² đất vườn) và thửa đất số 140, tờ bản đồ số 06, diện tích 1.696m² đất màu tọa lạc tại xã H, huyện H, tỉnh Bình Định (nay là phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định). Sau khi hoàn thành thủ tục khai nhận di sản thì ngày 19/7/2018, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện H đã ký biên động sang tên cho bà Từ Thị T thửa đất số 302 và 140 tờ bản đồ số 6. Ngày 17/02/2020 tại Phòng công chứng số 2 tỉnh Bình Định bà T lập hợp đồng tặng cho toàn bộ thửa đất số 302 và 140 cho con gái nuôi là chị Nguyễn Thị C và được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện H ký biên động sang tên cho chị C vào ngày 09/3/2020.

[2.3] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bà Từ Thị T đều từ chối giám định ADN để làm rõ mối quan hệ giữa bà T và bà Th. Tuy nhiên, căn cứ theo sơ yếu lý lịch bà Nguyễn Thị Th có xác nhận của UBND phường H ngày 16/3/2021 (BL 25) và Biên bản hòa giải ngày 18/3/2021 tại UBND phường H (BL 19) thì UBND phường H xác nhận và kết luận bà Từ Thị Ph có 02 người con là bà Từ Thị T và bà Nguyễn Thị Th. Tại biên bản làm việc giữa Tòa án nhân dân thị xã H với UBND phường H ngày 06/12/2021 (BL 105) thì UBND phường H cũng xác nhận bà Từ Thị Ph có 02 người con là Từ Thị T và Nguyễn Thị Th. Ngoài ra, theo bản khai danh sách nhân khẩu của hộ bà Từ Thị Ph (BL 63, 66) lưu tại công an thị xã H xác nhận tại thời điểm ngày 20/01/1978 hộ bà Từ Thị Ph (bà T) còn có một người con tên Nguyễn Thị H (gọi Th) sinh ngày 20/7/1965. Như vậy, mặc dù bà T từ chối giám định ADN nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì HĐXX có đủ cơ sở để xác định bà Từ Thị Ph có 02 người con là bà Từ Thị T và bà Nguyễn Thị Th. Như vậy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 651 Bộ luật dân sự 2015 thì hàng thừa kế thứ nhất của bà Từ Thị Ph gồm có 02 người con là bà Từ Thị T và bà Nguyễn Thị Th. Nhưng bà Từ Thị T tự kê khai lý lịch bà T là con duy nhất của bà Từ Thị Ph nhằm mục đích một mình bà T nhận hết di sản thừa kế của bà Từ Thị Ph để lại là không đúng sự thật, vi phạm điều cấm của pháp luật được quy định tại Điều 123 Bộ luật Dân sự.

[2.4] Từ những nhận định nêu trên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th, tuyên bố Văn bản khai nhận di sản số 372, quyền số 01 TP/CC – SCC/HĐGD lập ngày 27/6/2018 do Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định thực hiện vô hiệu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Từ Thị T và giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Những quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bà T được miễn nộp.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Từ Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 117, 122, 123, 651 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 58 Luật Công chứng;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Từ Thị T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 214/2022/DS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã H.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th.

- Tuyên bố Văn bản khai nhận di sản số 3472, quyền số 01 TP/CC – SCC/HĐGD lập ngày 27/6/2018 do công chứng viên Lê Thị M Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định thực hiện là vô hiệu.

- Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 1046, quyền số 01 TP/CC – SCC/HĐGD lập ngày 17/02/2020 do công chứng viên Nguyễn Đoàn Tiến D Phòng Công chứng số 2 tỉnh Bình Định thực hiện.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Từ Thị T được miễn nộp.

4. Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thị xã H;
- CCTHADS thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Minh Dũng